

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ TÚ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/DS-ST  
Ngày: 03-12-2021  
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Luân

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Duy Tân

2. Ông Lê Hoàng Diệt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên Tòa:** Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP X.

Địa chỉ: Tầng x, Văn phòng số y, Tòa nhà V, Số zz, Đường L và Số vv, Đường L2, phường B, Quận t, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Quách Tú T, địa chỉ: Số nn, Đường T, Khóm m, Phường l, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Đại diện theo văn bản ủy quyền số 51/2021/EIB/UQ-TGD ngày 25-03-2021 (có mặt).

**- Bị đơn:** Chị Liêu Hồ Tí P; địa chỉ: ấp T, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Trường Tiểu học M2;

Địa chỉ: ấp T1, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Văn D, chức vụ: Hiệu trưởng, địa chỉ: ấp T1, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt);

2. Ông Phạm Gia A; địa chỉ: ấp P1, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 01 năm 2020 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X trình bày:*

Chị Liêu Hồ Tí P có ký Hợp đồng tín dụng số 1504-LAV-201501128, ngày 21 tháng 8 năm 2015 với Ngân hàng TMCP X, để vay số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), thời hạn vay là 60 tháng, kể từ ngày 21-8-2015, lãi suất vay 8,4%/năm (tính trên dư nợ ban đầu), kỳ hạn trả gốc và lãi vào ngày 25 hàng tháng, lãi quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn. Để bảo đảm cho khoản vay, chị P được Hiệu trưởng Trường Tiểu học M1 là ông Phạm Gia A ký cam kết bảo lãnh trả nợ thay với Ngân hàng TMCP X.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị P đã vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng, không thanh toán đúng hạn dẫn đến chuyển nợ quá hạn. Tính đến ngày 13-01-2020, chị P còn nợ Ngân hàng TMCP X tiền gốc 48.216.387 đồng, tiền lãi trong hạn 17.266.667 đồng, lãi quá hạn 6.564.512 đồng, tổng cộng là 70.047.566 đồng (Bảy mươi triệu, không trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm sáu mươi sáu đồng). Ngân hàng TMCP X đã nhiều lần làm việc, tạo điều kiện để chị P có kế hoạch trả nợ, nhưng chị P chỉ cam kết mà không thanh toán nợ đến hạn.

Do vậy, Ngân hàng TMCP X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc chị Liêu Hồ Tí P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13-01-2020 là 70.047.566 đồng (Bảy mươi triệu, không trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm sáu mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh tiếp theo cho đến khi chị P trả hết nợ theo lãi suất tại hợp đồng tín dụng đã ký.

- Trường hợp chị P không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì yêu cầu Trường Tiểu học M1 trả nợ cho Ngân hàng TMCP X.

*\* Tại đơn đề nghị ngày 19 tháng 8 năm 2020, Ngân hàng TMCP X có thay đổi nội dung yêu cầu:* Hiện nay, Trường Tiểu học M1 đã sáp nhập vào Trường Tiểu học M2. Do vậy, trường hợp chị P không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì yêu cầu Trường Tiểu học M2 trả nợ cho Ngân hàng TMCP X thay chị P.

*\* Tại Biên bản ghi lời khai ngày 02 tháng 02 năm 2021, bị đơn chị Liêu Hồ Tí P trình bày:*

Chị P đồng ý với nội dung khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X. Chị P thống nhất với số tiền vốn vay, số tiền còn nợ mà nguyên đơn trình bày. Do hoàn cảnh hiện nay của chị khó khăn nên không thanh toán nợ theo hợp đồng. Chị P đồng ý trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP X theo hai P thức: Một là, trả 3.000.000 đồng/tháng kèm lãi suất theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ; hai là, vào ngày 15 tháng 3 năm 2021 chị trả 50% tổng số nợ, còn lại thì trả dần hàng tháng là 3.000.000 đồng kèm tiền lãi theo hợp đồng vay.

*\* Tại Biên bản ghi lời khai ngày 14-10-2020, người đại diện theo pháp luật của Trường Tiểu học M2 là ông Nguyễn Văn D trình bày:*

Trường Tiểu học M1 đã sáp nhập vào Trường Tiểu học M2 từ cuối năm 2018. Ông D làm Hiệu trưởng của trường từ cuối năm 2019 cho đến nay. Khi ông D về làm Hiệu trưởng tại Trường Tiểu học M2, chị P đã không còn công tác, việc chị P vay tiền của Ngân hàng TMCP X thì ông D không nắm rõ. Tuy nhiên, ông D có liên hệ với ông Phạm Gia A là Hiệu trưởng của Trường Tiểu học M1 và biết được thầy A có ký xác nhận để chị P vay tiền của Ngân hàng TMCP X, nhưng thầy A chỉ xác nhận để chị P được vay tiền, chứ Trường Tiểu học M1 không có trách nhiệm phải trả nợ thay cho chị P. Việc Ngân hàng TMCP X yêu cầu Trường Tiểu học M2 trả nợ cho Ngân hàng nếu chị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ thì ông D không đồng ý.

*\* Tại các Biên bản ghi lời khai ngày 11-3-2020 và 14-10-2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Gia A trình bày:*

Ông A là Hiệu trưởng Trường Tiểu học M1 nhưng đã nghỉ hưu từ ngày 01-01-2019. Khi còn làm Hiệu trưởng Trường Tiểu học M1 thì ông A có ký cam kết bảo lãnh cho chị P vay tiền của Ngân hàng TMCP X. Thời điểm này, chị P xin vay vốn để sửa chữa lại nhà, do thấy hoàn cảnh chị P khó khăn và là giáo viên của trường nên ký xác nhận để bảo lãnh cho chị P vay tiền. Trong quá trình vay tiền, chị P vẫn trả nợ cho Ngân hàng hàng tháng, khi chị P bị kỷ luật thôi việc thì ông A có trực tiếp liên hệ với Ngân hàng TMCP X để làm việc cùng với chị P nhưng nội dung các bên làm việc thế nào thì ông A không rõ. Từ đó đến nay, ông A không có thông tin về việc vay tiền giữa chị P với Ngân hàng TMCP X. Hiện nay, ông A đã nghỉ hưu, Trường Tiểu học M1 cũng đã sáp nhập vào Trường Tiểu học M2 và ông A chỉ ký xác nhận để chị P được vay tiền, chứ Trường Tiểu học M1 không có trách nhiệm phải trả nợ thay cho chị P. Do đó, ông A yêu cầu Ngân hàng TMCP X liên hệ gặp chị P để làm việc và đưa ra phương thức thanh toán nợ.

*\* Tại phiên tòa:*

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc chị P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X số tiền gốc và lãi tính đến ngày 03-12-2021 là 121.309.026 đồng (Một trăm hai mươi một triệu, ba trăm lẻ chín nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh trên số tiền vốn vay chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 1504-LAV-201501128 ngày 21-8-2015, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi chị P thanh toán hết nợ. Trường hợp chị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu Trường Tiểu học M2 trả nợ cho Ngân hàng TMCP X thay chị P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng, đầy đủ theo quy định pháp luật tố tụng; đối với nguyên đơn và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật, riêng bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận một phần nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu buộc chị P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X số tiền gốc và lãi tính đến ngày 03-12-2021 là 121.309.026 đồng (Một trăm hai mươi một triệu, ba trăm lẻ chín nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh trên số tiền vốn vay chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 1504-LAV-201501128 ngày 21-8-2015, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi chị P thanh toán hết nợ. Đối với yêu cầu Trường Tiểu học M2 trả nợ cho Ngân hàng TMCP X thay chị P trong trường hợp chị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận. Về án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên chị P phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng, nguyên đơn Ngân hàng TMCP X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Liêu Hồ Tú P phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản tiền vay và tiền lãi phát sinh còn nợ theo Hợp đồng tín dụng nên xác định đây là tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, các đương sự đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai, bị đơn chị Liêu Hồ Tú P vắng mặt không có lý do; đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trường Tiểu học M2 là ông Nguyễn Văn D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Gia A có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự chị Liêu Hồ Tú P, ông Nguyễn Văn D và ông Phạm Gia A.

[2] Về nội dung, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Qua xem xét, đánh giá các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án tại biên bản ghi lời khai ngày 02-02-2021 bị đơn chị P đã thừa nhận nội dung khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X là đúng, đồng thời thống nhất với số tiền vay, số tiền gốc còn nợ mà nguyên đơn trình bày nên có cơ sở xác định: Vào ngày 21-8-2015, chị P có ký hợp đồng tín dụng số: 1504-LAV-201501128 với Ngân hàng TMCP X – Chi nhánh Bạc Liêu, để vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 21-8-2015, lãi suất vay 8,4%/năm (tính trên dư nợ ban đầu), lãi quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị P vi phạm các thỏa

thuận trong hợp đồng, không thanh toán đúng hạn dẫn đến chuyển nợ quá hạn. Đây là các tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày tính đến ngày 03-12-2021, chị P còn nợ vốn vay 48.216.387 đồng, tiền lãi trong hạn 32.900.000 đồng, lãi quá hạn 40.192.639 đồng, tổng cộng là 121.309.026 đồng (Một trăm hai mươi một triệu, ba trăm lẻ chín nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng). Đối chiếu các quy định pháp luật tại Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91 và Điều 95 của Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP X khởi kiện yêu cầu chị P phải thanh toán toàn bộ vốn vay và tiền lãi tạm tính đến ngày 03-12-2021 và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền vốn vay chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1504-LAV-201501128 ngày 21-8-2015 là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về yêu cầu buộc Trường Tiểu học M2 phải có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ của chị P trong trường hợp chị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông A và người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trường Tiểu học M2 là ông D đều thống nhất trình bày khi ông A còn làm Hiệu trưởng Trường Tiểu học M1, thấy hoàn cảnh chị P khó khăn và chị P là giáo viên của Trường nên ông A có ký xác nhận để bảo lãnh cho chị P vay tiền của Ngân hàng TMCP X chứ Trường Tiểu học M1 không có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ của chị P. Mặt khác, khi chị P bị kỷ luật thôi việc, ông A có trực tiếp thông báo Ngân hàng TMCP X biết để làm việc cùng với chị P. Qua xem xét nội dung “Giấy cam kết bảo lãnh trả nợ thay” ngày 03-8-2015 thì việc cam kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, nhưng đây chỉ là giao dịch bảo đảm bằng uy tín để cho chị P là nhân viên của Trường Tiểu học M1 có hoàn cảnh khó khăn được vay tiền nhằm mục đích sinh hoạt, tiêu dùng và sửa chữa nhà theo quy định tại Điều 372 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Tuy nhiên, giao dịch dân sự được xác lập trước ngày Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực, nhưng đang được thực hiện và có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên cần áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để làm căn cứ giải quyết.

[4] Như vậy, việc Trường Tiểu học M1 cam kết bảo đảm bằng uy tín để chị P là nhân viên có hoàn cảnh khó khăn được vay tiền tại Ngân hàng TMCP X nhằm mục đích sinh hoạt, tiêu dùng sửa chữa nhà chỉ là hình thức bảo đảm bằng tín chấp theo quy định tại Điều 344 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Theo đó, Trường Tiểu học M1 có nghĩa vụ thực hiện giám sát, đôn đốc việc trả nợ của chị P và khi chị P bị kỷ luật thôi việc, ông A đã trực tiếp thông báo Ngân hàng TMCP X biết để làm việc cùng với chị P, chứ không có nghĩa vụ thực hiện nghĩa vụ thay cho chị P. Do vậy, nguyên đơn Ngân hàng TMCP X yêu cầu người liên quan Trường Tiểu học M2 (do Trường Tiểu học M1 sáp nhập) phải có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ thay cho chị P, nếu chị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí, căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.065.451 đồng (Sáu triệu, không trăm sáu mươi năm nghìn, bốn trăm năm mươi một đồng). Nguyên đơn Ngân hàng TMCP X không phải chịu án phí và được hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.751.000 đồng (Một triệu, bảy trăm năm mươi một nghìn đồng).

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc chị P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 03-12-2021 là 121.309.026 đồng (Một trăm hai mươi một triệu, ba trăm lẻ chín nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh trên số tiền vốn vay chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 1504-LAV-201501128 ngày 21-8-2015, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi chị P thanh toán hết nợ; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Trường Tiểu học M2 trả nợ cho Ngân hàng TMCP X thay chị P trong trường hợp chị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ; về án phí do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 344, Điều; Điều 463, Điều 466; Điều 468 và Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17-10-2016; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X về yêu cầu bị đơn chị Liêu Hồ Tí P phải thanh toán toàn bộ vốn vay và tiền lãi tạm tính đến ngày 03-12-2021 và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền vốn vay chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 1504-LAV-201501128 ngày 21-8-2015, cụ thể:

- Buộc chị Liêu Hồ Tí P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP X tổng số tiền tính đến ngày 03-12-2021, là 121.309.026 đồng (Một trăm hai mươi một triệu, ba trăm lẻ chín nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng), trong đó: vốn vay 48.216.387 đồng, tiền lãi trong hạn 32.900.000 đồng, lãi quá hạn 40.192.639 đồng.

- Kể từ ngày 04 tháng 12 năm 2021 cho đến khi thanh toán hết vốn vay, chị Liêu Hồ Tí P còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh đối với số tiền vốn vay chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số

1504-LAV-201501128 ngày 21-8-2015. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà chị Liêu Hồ Tí P phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X về yêu cầu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trường Tiểu học M2 phải có nghĩa vụ thanh toán thay cho chị P, nếu chị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.751.000 đồng (Một triệu, bảy trăm năm mươi một nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000452 ngày 18-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn chị Liêu Hồ Tí P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.065.451 đồng (Sáu triệu, không trăm sáu mươi năm nghìn, bốn trăm năm mươi một đồng).

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Luân**